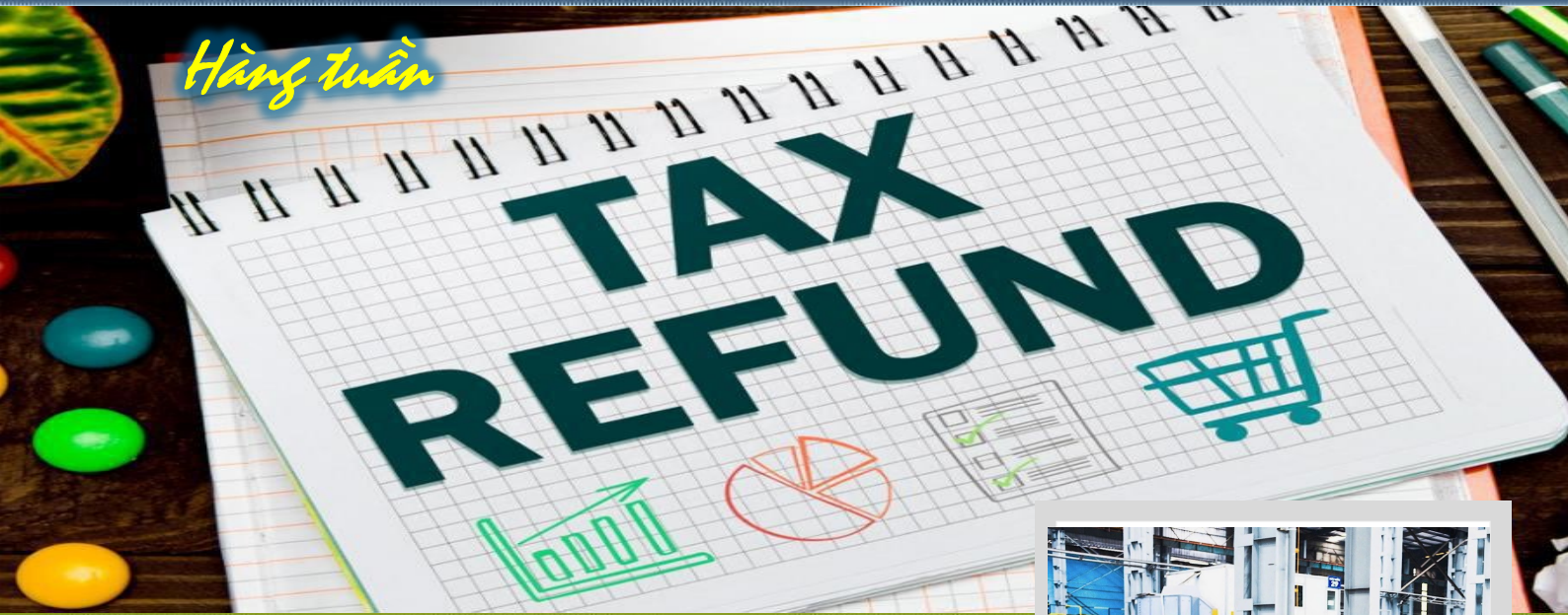




BẢN TIN

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM



⇒ Hoa Kỳ khởi xướng điều tra chống lẩn tránh thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp với đồ đựng bằng nhôm có xuất xứ từ Việt Nam



⇒ Bộ Công Thương ban hành Quyết định về kết quả rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ propylen có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a, Vương quốc Thái Lan và Cộng



NỘI DUNG CHÍNH

TIN TRONG NƯỚC

- ◆ Hoa Kỳ khởi xướng điều tra chống lẩn tránh thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp với đồ đựng bằng nhôm có xuất xứ từ Việt Nam 3
- ◆ Lấy ý kiến về vấn đề phạm vi sản phẩm trong vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép mạ có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và Đại Hàn Dân quốc 4
- ◆ Bộ Công Thương ban hành Quyết định về kết quả rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ propylen có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a, Vương quốc Thái Lan và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa (Mã vụ việc: ER01.AD07) 5
- ◆ Biên bản tham vấn công khai - vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép mạ có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và Đại Hàn Dân Quốc (Mã vụ việc: AD19) 6

TIN NƯỚC NGOÀI

- ◆ Ca-na-đa áp dụng biện pháp kiểm soát thép nhập khẩu nhằm bảo vệ ngành sản xuất trong nước 7
- ◆ EU áp thuế chống bán phá giá đối với sàn gỗ nhiều lớp nhập khẩu từ Trung Quốc 9
- ◆ U-crai-na khởi xướng điều tra chống bán phá giá bình nước nóng chạy bằng điện nhập khẩu từ Trung Quốc 11
- ◆ Mê-hi-cô và Ca-na-đa tăng cường hợp tác thương mại để đối phó với đe dọa thuế từ Hoa Kỳ 12
- ◆ Hoa Kỳ áp thuế 17% đối với cà chua nhập khẩu từ Mê-hi-cô 13
- ◆ Ấn Độ rà soát cuối kỳ đối với hoá chất methyl acetoacetate nhập khẩu từ Trung Quốc 15
- ◆ Thâm hụt thương mại của Ấn Độ thu hẹp xuống còn 20,7 tỷ USD 16

THÔNG TIN XUẤT NHẬP KHẨU

- ◆ Tình hình xuất khẩu mặt hàng thép phủ hữu cơ vào thị trường EU 18

Hoa Kỳ khởi xướng điều tra chống lẩn tránh thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp với đồ đựng bằng nhôm có xuất xứ từ Việt Nam

Ngày 11 tháng 7 năm 2025 (giờ Hoa Kỳ), Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đăng thông báo khởi xướng điều tra chống lẩn tránh thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp với hộp đựng, chảo, khay, nắp nhôm dùng một lần nhập khẩu từ Việt Nam và Thái Lan.

Trong vụ việc này, nguyên đơn gồm Hiệp hội các nhà sản xuất hộp nhôm (AFCMA) cáo buộc Việt Nam và Thái Lan nhập khẩu giấy bạc nhôm từ Trung Quốc – nguyên liệu chính để sản xuất sản phẩm hộp đựng, chảo, khay và nắp nhôm dùng một lần (thuộc mã HS 7615.10.7125, 7612.90.1090, 7615.10.3015, 7615.10.3025, 7615.10.7130, 7615.10.7155, 7615.10.7180, 7615.10.9100 và 8309.90.0000), sau đó hoàn thiện và xuất khẩu sang Hoa Kỳ nhằm lẩn tránh thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp mà Hoa Kỳ đang áp dụng với Trung Quốc. Cho đến thời điểm này, DOC chưa lựa chọn bị đơn bắt buộc cho vụ việc này, tuy nhiên, dự kiến lựa chọn bị đơn dựa trên số liệu của Cơ quan Hải quan và Bảo vệ Biên giới Hoa Kỳ (CBP).

Theo quy định pháp luật của Hoa Kỳ, trong vòng 150 ngày kể từ ngày khởi xướng (dự kiến ngày 04 tháng 12 năm 2025), dự kiến Hoa Kỳ sẽ ban hành kết luận sơ bộ và trong vòng 300 ngày kể từ khi khởi xướng (dự kiến ngày 04 tháng 5 năm 2026), DOC sẽ ban hành kết luận cuối cùng của vụ việc. Thời gian này có thể gia hạn nhưng tổng thời gian thường không quá 365 ngày (ngày 07 tháng 7 năm 2026).

Để đảm bảo lợi ích chính đáng của mình, Cục PVTM khuyến nghị các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu sản phẩm nói trên rà soát các hoạt động xuất khẩu các sản phẩm bị điều tra sang Hoa Kỳ; nghiên cứu, tìm hiểu quy định, trình tự thủ tục điều tra chống lẩn tránh thuế của Hoa Kỳ; thực hiện đúng và đầy đủ các yêu cầu của cơ quan điều tra Hoa Kỳ, phối hợp chặt chẽ với Cục Phòng vệ thương mại trong suốt quá trình của vụ việc.

Mọi chi tiết vui lòng liên hệ:

Phòng Xử lý phòng vệ thương mại nước ngoài, Cục Phòng vệ thương mại, Bộ Công Thương, 54 Hai Bà Trưng, Cửa Nam, Hà Nội. Chuyên viên phụ trách: Nguyễn Anh Thơ, email: thona@moit.gov.vn; ngocny@moit.gov.vn.

Lấy ý kiến về vấn đề phạm vi sản phẩm trong vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép mạ có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và Đại Hàn Dân quốc

Ngày 01 tháng 4 năm 2025, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 914/QĐ-BCT về việc áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với một số sản phẩm thép mạ có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và Đại Hàn Dân quốc.

Ngày 30 tháng 6 năm 2025, Cục Phòng vệ thương mại (sau đây gọi là Cơ quan điều tra - CQĐT) đã tổ chức buổi tham vấn công khai với các bên liên quan để có thể đánh giá và xác định phạm vi sản phẩm phù hợp trong vụ việc. Tại buổi tham vấn này, CQĐT đã nhận được ý kiến của các bên liên quan về vấn đề phạm vi sản phẩm.

Bên cạnh đó, một số bên liên quan đã gửi ý kiến bằng văn bản cho CQĐT cũng như qua hệ thống tiếp nhận hồ sơ PVTM trực tuyến trình bày về đề nghị loại trừ, miễn trừ một số mức thép mạ đặc biệt phục vụ trong sản xuất ô tô.

Trên cơ sở các kiến nghị nêu trên, Cục PVTM đã tổng hợp danh sách các mức thép và các tiêu chuẩn kỹ thuật quốc tế tương ứng để làm cơ sở xem xét, đánh giá loại trừ/miễn trừ, Cục PVTM đề nghị các bên liên quan trong vụ việc nghiên cứu và cho ý kiến đối với danh mục các mức thép được đề nghị loại trừ.

Các bên liên quan trong vụ việc nghiên cứu và cho ý kiến bằng văn bản đến Cục PVTM theo một trong các hình thức sau:

1. Gửi văn bản trực tiếp tới Cục Phòng vệ thương mại – Bộ Công Thương – Tầng 3 – Toà A, 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội;
2. Gửi văn bản và các tài liệu kèm theo qua hệ thống tiếp nhận hồ sơ phòng vệ thương mại trực tuyến – Trav Online tại địa chỉ: <http://www.online.trav.gov.vn>.

Các văn bản tham gia ý kiến đề nghị gửi tới Cục PVTM **muộn nhất là ngày 22 tháng 7 năm 2025**.

Quá thời hạn nêu trên, nếu CQĐT không nhận được văn bản của các bên liên quan thì được hiểu là các bên liên quan không có ý kiến về vấn đề loại trừ, miễn trừ các mức thép mạ của vụ việc.

Bộ Công Thương ban hành Quyết định về kết quả rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ propylen có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a, Vương quốc Thái Lan và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa (Mã vụ việc: ER01.AD07)

Ngày 14 tháng 7 năm 2025, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 2027/QĐ-BCT về kết quả rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ propylen có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a, Vương quốc Thái Lan và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa. Theo đó, Bộ trưởng Bộ Công Thương quyết định chấm dứt, không gia hạn việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với hàng hóa bị điều tra.

Cơ quan điều tra bắt đầu tiến hành điều tra rà soát cuối kỳ từ tháng 7 năm 2024 theo quy định của pháp luật phòng vệ thương mại Việt Nam. Quá trình điều tra vụ việc được thực hiện theo đúng quy định của Luật Quản lý ngoại thương, các quy định liên quan cũng như Hiệp định chống bán phá giá của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO).

Cơ quan điều tra xác định không có khả năng ngành sản xuất trong nước tiếp tục hoặc tái diễn thiệt hại đáng kể hoặc bị đe dọa thiệt hại đáng kể nếu chấm dứt việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá.

Căn cứ theo quy định tại khoản 2, Điều 82 Luật Quản lý ngoại thương, Điều 117 Nghị định số 86/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 4 năm 2025 và khoản 2 Điều 64 Nghị định số 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại, Bộ trưởng Bộ Công Thương quyết định chấm dứt, không gia hạn việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với hàng hóa bị điều tra.



Biên bản tham vấn công khai - vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép mạ có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và Đại Hàn Dân Quốc (Mã vụ việc: AD19)

Ngày 30 tháng 6 năm 2025, Cục Phòng vệ thương mại đã tổ chức phiên tham vấn công khai vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép mạ có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và Đại Hàn Dân Quốc.

Phiên tham vấn công khai được thực hiện theo quy định tại Điều 70 Luật Quản lý ngoại thương năm 2017 và Điều 14 Nghị định số 86/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại nhằm tạo cơ hội cho các bên liên quan đến vụ việc trình bày ý kiến, quan điểm cũng như cung cấp các thông tin có liên quan đến vụ việc.

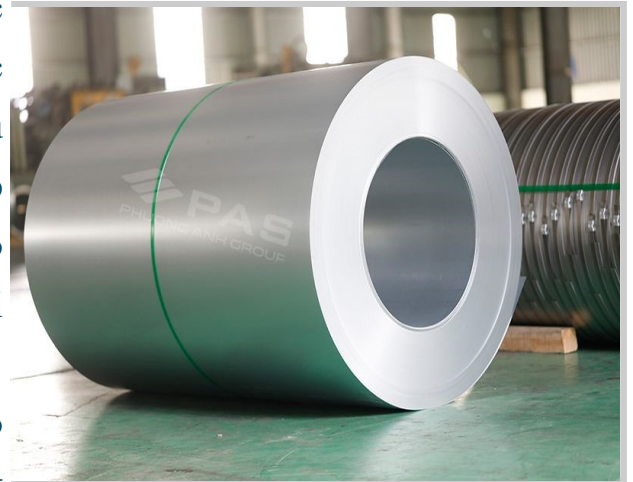
Phiên tham vấn nhận được sự quan tâm, đăng ký và tham dự của 73 đại biểu là đại diện các bên liên quan và cơ quan quản lý nhà nước.

Tại buổi tham vấn, Cơ quan điều tra đã lắng nghe ý kiến của đại diện tất cả các bên liên quan về vụ việc. Tất cả các ý kiến, quan điểm của các bên liên quan được Cơ quan điều tra tổng hợp, xem xét và đánh giá trong kết luận điều tra cuối cùng của vụ việc và đảm bảo việc điều tra được thực hiện một cách công bằng, minh bạch theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam và WTO.

Cục Phòng vệ thương mại đã hoàn thiện biên bản tham vấn công khai và gửi đến các bên liên quan trong vụ việc.

Biên bản tham vấn công khai, các nội dung tham vấn và danh sách đăng ký/tham dự tại website của Cục Phòng vệ thương mại.

Tiếp theo, Cục Phòng vệ thương mại sẽ hoàn thiện kết luận điều tra cuối cùng của vụ việc. Trên cơ sở kết luận điều tra cuối cùng, Bộ Công Thương sẽ ban hành quyết định chính thức về vụ việc.



Ca-na-đa áp dụng biện pháp kiểm soát thép nhập khẩu nhằm bảo vệ ngành sản xuất trong nước

Trước những biến động lớn trong thị trường thép toàn cầu và nguy cơ cạnh tranh không lành mạnh từ nước ngoài, Chính phủ Ca-na-đa vừa công bố một loạt biện pháp nhằm hỗ trợ ngành thép nội địa.

Áp dụng hạn ngạch và thuế nhập khẩu

Ca-na-đa sẽ thiết lập hạn ngạch thuế quan đối với thép nhập khẩu từ các quốc gia đã ký kết hiệp định thương mại tự do với nước này, ngoại trừ Hoa Kỳ. Khối lượng thép nhập khẩu vượt quá mức quy định trong năm 2024 sẽ phải chịu thuế suất 50%. Đối với các quốc gia không có hiệp định thương mại tự do, hạn ngạch miễn thuế bị giảm xuống còn 50% khối lượng năm 2024, thay vì mức 100% như trước đây.

Một biện pháp đáng chú ý khác là áp dụng mức thuế bổ sung 25% đối với các sản phẩm thép có nguồn gốc nấu luyện tại Trung Quốc, ngay cả khi được nhập khẩu thông qua nước thứ ba. Chính phủ yêu cầu các lô hàng này phải đến Ca-na-đa trước cuối tháng Bảy nếu muốn tránh mức thuế mới.

Thủ tướng Mark Carney khẳng định các chính sách này nhằm ngăn chặn sự chuyển hướng thương mại trong bối cảnh thị trường



thép toàn cầu đang biến động mạnh, đặc biệt sau khi Hoa Kỳ tăng thuế nhập khẩu thép lên 50% hồi đầu tháng.

Đầu tư vào ngành thép trong nước

Song song với các biện pháp về thuế, Chính phủ Ca-na-đa công bố một quỹ hỗ trợ trị giá 1 tỷ đô la Ca-na-đa từ Quỹ Đổi mới Chiến lược. Khoản đầu tư này nhằm thúc đẩy các dự án sản xuất thép nội địa, nhất là trong các lĩnh vực chiến lược như quốc phòng và cơ sở hạ tầng. Ngoài ra, một phần ngân sách sẽ được dành cho đào tạo lại lực lượng lao động và hỗ trợ thu nhập cho khoảng 10.000 công nhân trong ngành.

Chính phủ cũng triển khai chương trình hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ trong lĩnh vực thép thông qua Ngân hàng Phát triển Doanh nghiệp Ca-na-đa.



Ưu tiên thép nội địa trong các dự án công

Thép sản xuất tại Ca-na-đa sẽ được ưu tiên sử dụng trong các dự án xây dựng quan trọng như nhà ở, cầu cảng, công trình năng lượng và các chương trình quốc phòng. Chính phủ sẽ cải cách quy trình đấu thầu để yêu cầu các nhà thầu sử dụng sản phẩm nội địa trong các hợp đồng liên bang.

Phản ứng từ ngành và các doanh nghiệp

Hiệp hội các nhà sản xuất thép Ca-na-đa đánh giá cao các biện pháp này, cho rằng đây là bước đi cần thiết để đối phó với tình trạng dư thừa thép toàn cầu, đặc biệt từ Trung Quốc. Tuy nhiên, một số ý kiến cũng cho rằng thời điểm áp dụng chưa đủ nhanh để hỗ trợ doanh nghiệp vượt qua khủng hoảng trước mắt.

Công ty sản xuất thép Evraz đã nộp đơn khiếu nại đối với thép nhập khẩu từ các quốc gia như Mê-hi-cô, Phi-líp-pin, Hàn Quốc, Thổ Nhĩ Kỳ và Hoa Kỳ, với cáo buộc bán phá giá sản phẩm thép dùng trong ngành khai thác dầu khí.

Thị trường thép Ca-na-đa hiện nhập khẩu khoảng 16 tỷ đô la mỗi năm, trong đó Hoa Kỳ chiếm gần một nửa, và Trung Quốc đóng góp khoảng 10%.

Tổng hợp từ Finance Yahoo (finance.yahoo)

EU áp thuế chống bán phá giá đối với sàn gỗ nhiều lớp nhập khẩu từ Trung Quốc

Ngày 16 tháng 7 năm 2025, Ủy ban châu Âu (EC) đã chính thức ban hành mức thuế chống bán phá giá từ 21,3% đến 36,1% đối với sản phẩm sàn gỗ nhiều lớp nhập khẩu từ Trung Quốc. Quyết định này được đưa ra sau một cuộc điều tra kéo dài, cho thấy các sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc đang được bán với giá thấp hơn giá trị thực, gây thiệt hại nghiêm trọng cho ngành sản xuất trong EU.

Sàn gỗ nhiều lớp (multilayered wood flooring), còn gọi là sàn gỗ kỹ thuật hoặc sàn parquet ghép lớp, là sản phẩm gồm nhiều lớp veneer gỗ được dán hoặc ép chặt với nhau. Đây là loại vật liệu phổ biến trong xây dựng nội thất, được sử dụng rộng rãi tại các văn phòng, nhà hàng, khách sạn, bảo tàng và nhà ở dân dụng.

Theo Ủy ban châu Âu, thị trường sàn gỗ nhiều lớp tại EU có giá trị khoảng 1,3 tỷ euro và tạo việc làm cho hơn 10.500 người. Tuy nhiên, trong những năm gần đây, các nhà sản xuất trong EU phải đối mặt với sự cạnh tranh không công bằng từ hàng nhập khẩu Trung Quốc, vốn được bán với giá thấp



hơn chi phí sản xuất do các chính sách trợ cấp và làm lệch lạc thị trường nguyên liệu tại Trung Quốc.

Cuộc điều tra được khởi xướng vào tháng 5 năm 2024 sau khi Liên đoàn Sàn gỗ châu Âu (FEP) nộp đơn khiếu nại thay mặt các nhà sản xuất lớn trong khối. Ủy ban châu Âu đã tiến hành khảo sát các nhà sản xuất EU, nhà nhập khẩu, người tiêu dùng và các nhà xuất khẩu Trung Quốc. Kết quả cho thấy có sự gia tăng đáng kể về khối lượng nhập khẩu từ Trung Quốc trước khi thuế tạm thời được áp dụng, cho thấy dấu hiệu tích trữ hàng để né tránh thuế.

Do đó, EC quyết định áp dụng thuế với hiệu lực từ ngày 11 tháng 7 năm 2025, đồng



thời thu hồi thuế tạm thời đã áp dụng trước đó. Các mức thuế sẽ được duy trì trong ít nhất 5 năm và có thể được gia hạn nếu cần thiết.

FEP hoan nghênh quyết định của Ủy ban châu Âu, cho rằng đây là bước đi cần thiết để khôi phục sự công bằng trong thị trường EU. Tổ chức này cũng cảnh báo về nguy cơ các nhà xuất khẩu Trung Quốc tìm cách lách thuế bằng cách chuyển hàng qua nước thứ ba hoặc thay đổi mã sản phẩm. Do đó, Ủy ban châu Âu đã đưa vào quy định một điều khoản giám sát đặc biệt để theo dõi các hành vi lách luật và thay đổi mô hình thương mại không hợp lý.

Ngoài ra, Ủy ban châu Âu cũng sẽ giám sát các sản phẩm tương tự như ván ghép lõi (blockboard), vốn thường bị khai báo sai mã để tránh thuế. Việc giám sát sẽ được thực hiện định kỳ nhằm phát hiện sớm các dấu hiệu bất thường.

Ngành sàn gỗ châu Âu đã trải qua giai đoạn khó khăn trong năm 2023, với sản lượng giảm gần 30% do chi phí tăng cao, lãi suất cao và cạnh tranh từ hàng nhập khẩu giá rẻ. Việc áp thuế chống bán phá giá được kỳ vọng sẽ giúp các nhà sản xuất EU phục hồi sản xuất, bảo vệ việc làm và đầu tư vào công nghệ mới.

Tuy nhiên, các chuyên gia cũng cảnh báo rằng để ngành phát triển bền vững, EU cần có thêm các chính sách hỗ trợ về nguyên liệu, năng lượng và đổi mới sản phẩm, đặc biệt trong bối cảnh nhu cầu xây dựng đang chững lại.

Tổng hợp từ Floor Daily (floordaily.net)

U-crai-na khởi xướng điều tra chống bán phá giá bình nước nóng chạy bằng điện nhập khẩu từ Trung Quốc

Integrites, với tư cách là đại diện pháp lý cho hai công ty U-crai-na là Ukratlantik LLC và Hydroprom LLC, đã chuẩn bị hồ sơ và khởi xướng cuộc điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm bình nước nóng chạy bằng điện có xuất xứ từ Trung Quốc nhập khẩu vào U-crai-na.

Bộ phận Thương mại quốc tế của Integrites đã soạn thảo và nộp đơn khiếu nại lên Bộ Kinh tế U-crai-na, đề nghị tiến hành điều tra chống bán phá giá đối với các sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc. Đơn khiếu nại cung cấp bằng chứng cho thấy các sản phẩm bình nước nóng chạy bằng điện từ Trung Quốc được nhập khẩu vào U-crai-na với mức giá thấp hơn giá trị thực, dẫn đến sự gia tăng đáng kể về khối lượng nhập khẩu — cả về số lượng tuyệt đối lẫn tỷ lệ so với mức tiêu thụ và sản xuất các sản phẩm tương tự tại U-crai-na. Ngoài ra, giá nhập khẩu từ Trung Quốc được chứng minh là thấp hơn cả giá thị trường trung bình và chi phí sản xuất trong nước, gây tổn hại nghiêm trọng cho các nhà sản xuất nội địa. Đồng thời, năng lực sản xuất và xuất khẩu lớn của Trung Quốc tiếp tục đặt ra nguy cơ gia tăng nhập

khẩu bán phá giá vào U-crai-na trong tương lai.

Sau khi Bộ Kinh tế U-crai-na và Ủy ban Liên ngành về Thương mại Quốc tế (Ủy ban) xem xét đơn khiếu nại, Ủy ban đã ban hành Quyết định số AD-586/2025/441-01 “Về việc khởi xướng và tiến hành điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm bình nước nóng chạy bằng điện có xuất xứ từ Trung Quốc nhập khẩu vào U-crai-na”. Thông báo chính thức được đăng trên báo Uryadovyi Kurier vào ngày 12 tháng 7 năm 2025.

Ông Yevgen Ivanets, Cố vấn điều tra thương mại tại Integrites, cho biết: “Trước tình hình nghiêm trọng của ngành sản xuất trong nước, sự gia tăng nhập khẩu bán phá giá và những thiệt hại đi kèm, các nhà sản xuất bình nước nóng chạy bằng điện của U-crai-na đang kỳ vọng vào việc áp dụng nhanh chóng các biện pháp chống bán phá giá theo quy định của pháp luật U-crai-na và quốc tế để bảo vệ sản xuất nội địa và khôi phục cạnh tranh công bằng trên thị trường. Trong thời kỳ thiết quân luật, việc hỗ trợ sản xuất trong nước trở nên đặc biệt cấp thiết — không chỉ về mặt kinh tế mà còn mang tính chiến lược. Quyết định khởi xướng điều tra

cho thấy việc bảo vệ các nhà sản xuất U-crai-na khỏi hàng nhập khẩu bán phá giá đang trở thành một trong những ưu tiên của Bộ Kinh tế và Chính phủ U-crai-na. Đây là tín hiệu tích cực cho cộng đồng doanh nghiệp: nhà nước sẵn sàng hành động nếu doanh nghiệp thể hiện rõ lập trường, ghi nhận hành vi cạnh tranh không lành mạnh và yêu cầu hỗ trợ.”

Tổng hợp từ yur-gazeta.com

Mê-hi-cô và Ca-na-đa tăng cường hợp tác thương mại để đối phó với đe dọa thuế từ Hoa Kỳ

Trong bối cảnh Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump tuyên bố sẽ áp dụng mức thuế mới lên tới 30% đối với hàng hóa nhập khẩu từ Mê-hi-cô và 35% đối với hàng hóa từ Ca-na-đa kể từ ngày 1 tháng 8, hai quốc gia láng giềng đã nhanh chóng có động thái phối hợp nhằm bảo vệ lợi ích kinh tế và duy trì ổn định thương mại khu vực.

Thảo luận cấp cao giữa lãnh đạo Mê-hi-cô và Ca-na-đa

Tổng thống Mê-hi-cô Claudia Sheinbaum cho biết bà đã có cuộc điện đàm với Thủ tướng Ca-na-đa Mark Carney, trong đó hai bên thống nhất rằng Hiệp định Thương mại Hoa Kỳ–Mê-hi-cô–Ca-na-đa (USMCA) cần được tôn trọng và duy trì. Cả hai nhà lãnh đạo đã chia sẻ về những bức thư cảnh báo thuế mà họ nhận được từ Tổng thống Donald Trump, đồng thời thảo luận về chiến lược đàm phán với Hoa Kỳ trước thời hạn áp thuế.

Thủ tướng Carney đã chấp nhận lời mời thăm Mê-hi-cô, tuy chưa xác định ngày cụ thể. Chính phủ Ca-na-đa cũng xác nhận cuộc trao đổi này, nhấn mạnh rằng hai bên sẽ tiếp tục giữ liên lạc chặt chẽ và phối hợp trong các vấn đề kinh tế và thương mại.

Tác động của thuế mới và vai trò của USMCA

Theo các chuyên gia, phần lớn hàng hóa giữa ba quốc gia Bắc Mỹ hiện vẫn được miễn thuế nhờ USMCA. Khoảng 75% giao dịch thương mại giữa Hoa Kỳ, Mê-hi-cô và Ca-na-đa đã được miễn thuế theo hiệp định này. Tuy nhiên, các mức thuế mới của ông Donald Trump có thể ảnh hưởng đến các mặt hàng không tuân thủ quy định USMCA, đặc biệt là trong lĩnh vực thép, ô tô và nông sản.

Ngân hàng BofA ước tính mức thuế hiệu quả sẽ tăng lên khoảng 4,2% đối với Ca-na-đa và 6,9% đối với Mê-hi-cô, vẫn thấp hơn nhiều so với mức gần 40% mà Trung Quốc đang phải đối mặt.

Một sáng kiến đáng chú ý là kế hoạch xây dựng “North Belt” — một hành lang thương mại đường bộ và đường biển giữa Mê-hi-cô và Ca-na-đa nhằm tránh phụ thuộc vào lãnh thổ Hoa Kỳ. Dự án này dự kiến sẽ cắt giảm chi phí vận chuyển, tăng tốc độ giao hàng và thúc đẩy thương mại song phương. Nếu được triển khai, hành lang này có thể gây thiệt hại lên tới 125 tỷ USD cho nền kinh tế Hoa Kỳ trong vòng 5 năm.

Cả Mê-hi-cô và Ca-na-đa đều đang tìm cách đa dạng hóa thị trường xuất khẩu và giảm phụ thuộc vào Hoa Kỳ. Tuy nhiên, với quy mô thương mại khổng lồ — hơn 1.3 nghìn tỷ USD mỗi năm giữa ba nước — việc tách rời hoàn toàn là điều khó khả thi trong ngắn hạn.

Tổng thống Sheinbaum khẳng định rằng việc bảo vệ sản xuất trong nước và duy trì cạnh tranh công bằng là ưu tiên hàng đầu. Bà bày tỏ hy vọng rằng một thỏa thuận thương mại mới với Hoa Kỳ có thể đạt được trước thời hạn áp thuế

Tổng hợp từ Finance Yahoo (finance.yahoo)

Hoa Kỳ áp thuế 17% đối với cà chua nhập khẩu từ Mê-hi-cô

Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) vừa thông báo rút khỏi thỏa thuận thương mại ký kết với Mê-hi-cô vào năm 2019 liên quan đến việc nhập khẩu cà chua tươi. Quyết định này đi kèm với việc chính quyền Tổng thống Donald Trump áp dụng mức thuế chống bán phá giá 17% đối với phần lớn cà chua nhập khẩu từ Mê-hi-cô. Động thái này được dự báo sẽ có tác động đáng kể đến cả nền kinh tế Hoa Kỳ và Mê-hi-cô, đặc biệt là trong lĩnh vực nông nghiệp.

Thuế mới có thể ảnh hưởng đến lợi nhuận của các nhà xuất khẩu cà chua Mê-hi-cô, vốn sẽ phải đối mặt với chi phí cao hơn khi bán sản phẩm tại thị trường Hoa Kỳ. Điều này có thể dẫn đến sự sụt giảm xuất khẩu và gây tổn hại cho nền kinh tế Mê-hi-cô.

Việc DOC rút khỏi thỏa thuận năm 2019 đánh dấu một sự thay đổi chính sách quan trọng. Thỏa thuận này từng được ký kết nhằm đình chỉ các cuộc điều tra chống bán phá giá đối với cà chua Mê-hi-cô, đổi lại là cam kết về giá từ phía các nhà xuất khẩu Mê-hi-cô. Việc rút khỏi thỏa thuận cho thấy lập trường cứng rắn hơn của Hoa Kỳ trong quan hệ thương mại với Mê-hi-cô, có thể kéo theo những hệ quả rộng hơn đối với quan hệ song phương.

Việc áp thuế cũng được cho là sẽ có những hệ quả chính trị. Động thái này diễn ra trong bối cảnh căng thẳng thương mại giữa Hoa Kỳ và Mê-hi-cô đang gia tăng, khi hai nước đang đàm phán về nhiều vấn đề, bao gồm nhập cư và an ninh. Thuế mới có thể làm gia tăng căng thẳng và gây khó khăn cho các cuộc đàm phán đang diễn ra.

Về mặt môi trường, cà chua là loại cây trồng tiêu tốn nhiều nước. Chi phí xuất khẩu tăng có thể khiến sản lượng giảm, từ đó ảnh hưởng đến việc sử dụng nước tại Mê-hi-cô — đặc biệt nghiêm trọng ở những khu vực khan hiếm nước.

Về mặt xã hội, ngành công nghiệp cà chua Mê-hi-cô sử dụng hàng nghìn lao động. Chi phí xuất khẩu tăng có thể dẫn đến mất việc làm trong ngành, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của người lao động và gia đình họ, nhất là ở những vùng mà ngành cà chua là nguồn thu nhập chính.

Đối với Hoa Kỳ, thuế mới có thể khiến giá cà chua tại thị trường nội địa tăng, ảnh hưởng đến người tiêu dùng và các nhà bán lẻ. Giá cao hơn có thể làm giảm nhu cầu, từ đó ảnh hưởng đến lợi nhuận của các nhà hàng và doanh nghiệp sử dụng cà chua làm nguyên liệu.

Cuối cùng, quyết định áp thuế cũng có thể ảnh hưởng đến thị trường cà chua toàn cầu. Hoa Kỳ là một trong những quốc gia nhập khẩu cà chua lớn nhất thế giới, và thuế mới có thể làm thay đổi dòng chảy thương mại, tạo cơ hội cho các quốc gia khác tăng xuất khẩu. Điều này có thể dẫn đến những thay đổi lớn trong thị trường cà chua quốc tế, đặc biệt đối với các nước xuất khẩu chủ lực.

Tổng hợp từ Ainvest (ainvest.com)



Ấn Độ rà soát cuối kỳ đối với hoá chất methyl acetoacetate nhập khẩu từ Trung Quốc

Ngày 12 tháng 7 năm 2025, Tổng cục Phòng vệ thương mại (DGTR), trực thuộc Bộ Thương mại và Công nghiệp Ấn Độ, đã chính thức khởi xướng cuộc điều tra rà soát cuối kỳ liên quan đến thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm methyl acetoacetate (MAA) nhập khẩu từ Trung Quốc. Quyết định này được đưa ra sau khi công ty sản xuất trong nước Laxmi Organic Industries Limited nộp đơn yêu cầu rà soát nhằm đảm bảo tiếp tục bảo vệ ngành công nghiệp nội địa trước các hành vi thương mại không công bằng.

Cuộc rà soát được tiến hành theo quy định của Luật Thuế quan Hải quan năm 1975 và các Quy tắc chống bán phá giá ban hành năm 1995. Theo Điều 9A(5) của luật này, bất kỳ mức thuế chống bán phá giá nào được áp dụng sẽ hết hiệu lực sau năm năm, trừ khi một cuộc rà soát cuối kỳ xác định rằng việc chấm dứt thuế có thể dẫn đến tái diễn hành vi bán phá giá và gây tổn hại cho ngành sản xuất trong nước.

Methyl acetoacetate là một chất trung gian hóa học quan trọng, được sử dụng rộng rãi trong ngành dược phẩm để tổng hợp các loại thuốc và tiền chất.

Cuộc điều tra ban đầu về hành vi bán phá giá sản phẩm MAA từ Trung Quốc và Hoa

Kỳ được khởi xướng vào tháng 1 năm 2015, dẫn đến khuyến nghị áp thuế chống bán phá giá vào tháng 4 năm 2016. Bộ Tài chính Ấn Độ đã ban hành thông báo áp dụng thuế chính thức vào ngày 31 tháng 5 năm 2016.

Cuộc rà soát cuối kỳ đầu tiên được tiến hành vào ngày 3 tháng 5 năm 2021 và kết luận rằng hành vi bán phá giá từ Trung Quốc vẫn tiếp diễn. Việc chấm dứt thuế sẽ gây tổn hại thêm cho ngành sản xuất trong nước. Do đó, thuế chống bán phá giá đã được gia hạn thêm 5 năm thông qua thông báo ban hành ngày 29 tháng 5 năm 2021, có hiệu lực đến ngày 28 tháng 5 năm 2026.

Cuộc rà soát hiện tại được khởi xướng do thời hạn áp dụng thuế hiện hành sắp hết. Laxmi Organic Industries Limited khẳng định rằng hành vi bán phá giá vẫn tiếp diễn và không có thay đổi đáng kể nào trên thị trường kể từ lần rà soát trước. Công ty cho rằng việc duy trì thuế chống bán phá giá là cần thiết để ngăn ngừa tổn hại cho ngành sản xuất trong nước.

DGTR đã quyết định tiến hành cuộc điều tra rà soát cuối kỳ nhằm xác định liệu việc chấm dứt thuế hiện hành có dẫn đến tái diễn hành vi bán phá giá và gây tổn hại cho các nhà sản xuất nội địa hay không.

Tổng hợp từ Pharmabiz(pharmabiz.com)

Thâm hụt thương mại của Ấn Độ thu hẹp xuống còn 20,7 tỷ USD

Theo báo cáo của Ngân hàng Liên minh Ấn Độ (UBI), thâm hụt thương mại hàng hóa của nước này trong tháng 6 năm 2025 có khả năng giảm nhẹ xuống còn 20,7 tỷ USD, so với mức 21,9 tỷ USD trong tháng 5. Sự cải thiện này được cho là nhờ giá dầu thô giảm, nhập khẩu vàng suy yếu và chiến lược điều chỉnh nguồn cung giúp giảm thiểu tác động từ biến động hàng hóa toàn cầu.

Giá dầu thô giảm tạm thời sau lệnh ngừng bắn giữa I-xra-en và I-ran, cùng với việc OPEC+ tăng sản lượng, đã giúp giảm chi phí nhập khẩu dầu của Ấn Độ. Mặc dù giá dầu Brent tăng trở lại lên 69,80 USD/thùng trong tháng 6 (so với 64,01 USD/thùng trong tháng 5), nguồn cung toàn cầu vẫn ổn định, tránh được sự tăng giá đột biến.

Theo công ty phân tích năng lượng Vortexa, lượng dầu thô nhập khẩu của Ấn Độ trong tháng 6 đạt 4,66 triệu thùng/ngày, giảm nhẹ so với 4,72 triệu thùng/ngày trong tháng 5. Một thay đổi đáng chú ý trong chiến lược nhập khẩu là việc các nhà máy lọc dầu Ấn Độ tăng mua dầu từ Nga và Hoa Kỳ, vượt qua các nhà cung cấp truyền thống ở Trung Đông. Nhập khẩu dầu từ Nga đạt mức cao nhất trong hai năm (2–2,2 triệu thùng/ngày), trong khi nhập khẩu từ Hoa Kỳ tăng hơn 270% so với cùng kỳ năm trước trong bốn tháng đầu năm 2025.

Tuy nhiên, xuất khẩu các sản phẩm dầu mỏ của Ấn Độ lại giảm gần 10% trong tháng 6, từ 1,32 triệu thùng/ngày xuống còn 1,19 triệu thùng/ngày. Tính theo năm, xuất khẩu giảm 3,7%, khiến mức cải thiện thâm hụt thương mại bị hạn chế.

Thâm hụt thương mại vàng của Ấn Độ cũng thu hẹp trong tháng 6 do giá vàng thế giới tăng cao, quy định nhập khẩu siết chặt và nhu cầu trong nước suy yếu. Giá vàng trung bình toàn cầu đạt 3.353 USD/ounce, tăng 5% so với tháng trước và 32% so với đầu năm. Mức giá cao này khiến hoạt động nhập khẩu mới bị hạn chế.

Số liệu sơ bộ cho thấy nhập khẩu vàng trong tháng 5 giảm xuống còn 30,56 tấn, so với 34,87 tấn trong tháng 4, và dự kiến tiếp tục giảm trong tháng 6.

Trong tháng 6, Ấn Độ nhập khẩu 16,59 triệu tấn than qua các cảng lớn, tăng 1,2% so với cùng kỳ năm trước nhưng giảm nhẹ 2,1% so với tháng 5. Than nhiệt chiếm 70,2% tổng lượng nhập khẩu, tăng 7,2% so với cùng kỳ năm ngoái, phản ánh nhu cầu ổn định từ các ngành điện và công nghiệp.

Chính sách thương mại: Chống bán phá giá và hạn chế nhập khẩu

Chính phủ Ấn Độ đã tăng cường thực thi thương mại thông qua một số biện pháp chính sách, bao gồm:

- Áp thuế chống bán phá giá đối với bốn loại hóa chất Trung Quốc
- Cấm nhập khẩu bao đay và vải dệt từ Băng-la-đét
- Kêu gọi hạn chế nhập khẩu viên quặng sắt từ Ô-man, sau khi các nhà sản xuất trong nước cảnh báo về hàng hóa có nguồn gốc từ I-ran gây ảnh hưởng đến ngành công nghiệp nội địa

UBI cảnh báo rằng nếu giá hàng hóa toàn cầu, đặc biệt là dầu và kim loại, tiếp tục tăng, kim ngạch nhập khẩu của Ấn Độ có thể chịu áp lực trong những tháng tới. Tuy nhiên, nhu cầu toàn cầu suy yếu và xuất khẩu chậm lại có thể giúp cân bằng phần nào, tránh làm thâm hụt thương mại xấu đi quá mức.

Báo cáo kết luận: “Trong thời gian tới, xu hướng giá hàng hóa sẽ đóng vai trò then chốt trong việc đánh giá diễn biến thâm hụt thương mại của Ấn Độ.”

Tổng hợp từ Msn(msn.com)



Tình hình xuất khẩu mặt hàng thép phủ hữu cơ vào thị trường EU

1. Mô tả mặt hàng thép phủ hữu cơ

Thép phủ hữu cơ (Organic coated steel products) là loại thép cán phẳng được phủ một hoặc nhiều lớp vật liệu hữu cơ nhằm nâng cao khả năng chống ăn mòn, tăng tính thẩm mỹ và kéo dài tuổi thọ sản phẩm. Thông thường, nền thép sử dụng có thể là thép cacbon cán nguội, thép mạ kẽm hoặc thép mạ hợp kim nhôm-kẽm, sau đó bề mặt được xử lý hóa học để tạo độ bám dính, tiếp theo là phủ một hoặc nhiều lớp sơn, nhựa hoặc màng phim polymer hữu cơ như polyester, polyvinylidene fluoride (PVDF), polyurethane hoặc plastisol. Lớp phủ hữu cơ này không chỉ bảo vệ lớp kim loại nền khỏi tác động của môi trường như hơi ẩm, hóa chất, tia UV mà còn tạo màu sắc đa dạng, độ bóng, độ mịn, giúp sản phẩm đáp ứng yêu cầu trang trí và kiến trúc hiện đại.

Thép phủ hữu cơ thường được sản xuất dưới dạng cuộn (coil) hoặc tấm (sheet), có độ dày lớp phủ và lớp nền khác nhau tùy theo tiêu chuẩn kỹ thuật và mục đích sử dụng. Sản phẩm này được ứng dụng rộng rãi trong các lĩnh vực như xây dựng (tấm lợp, vách ngăn, cửa cuốn), sản xuất đồ gia dụng (tủ lạnh, máy giặt), nội thất, công nghiệp ô tô và các thiết bị công nghiệp yêu cầu độ bền và tính thẩm mỹ cao. Việc sử dụng thép phủ

hữu cơ giúp giảm thiểu chi phí bảo trì, nâng cao khả năng chống gỉ sét so với thép thông thường hoặc thép chỉ mạ kim loại, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn về môi trường và an toàn sức khỏe trong quá trình sử dụng.

Quy trình sản xuất thép phủ hữu cơ

Quy trình sản xuất thép phủ hữu cơ là một chuỗi công đoạn liên hoàn, kết hợp công nghệ luyện kim, xử lý bề mặt và phủ sơn hiện đại nhằm tạo ra sản phẩm có độ bền cơ học, khả năng chống ăn mòn và tính thẩm mỹ vượt trội. Trước hết, nguyên liệu thép nền được lựa chọn, thường là thép cán nguội (Cold Rolled Steel), thép mạ kẽm nhúng nóng (Hot-dip Galvanized Steel – GI) hoặc thép mạ hợp kim nhôm-kẽm (Galvalume – GL), đảm bảo có độ dày, độ phẳng và cơ tính phù hợp. Thép nền sau đó được đưa qua công đoạn làm sạch và xử lý bề mặt, trong đó tẩy dầu mỡ, tẩy gỉ bằng dung dịch kiềm hoặc acid nhằm loại bỏ các tạp chất và oxit trên bề mặt, đồng thời tạo độ nhám vi mô giúp tăng khả năng bám dính. Sau bước này, thép được phủ một lớp xử lý hóa học (chemical conversion coating), thường là lớp cromat hoặc lớp không chứa crom (non-chromate) để tăng cường khả năng chống ăn mòn và hỗ trợ độ bám dính của lớp sơn hữu cơ.

Tiếp theo, thép đi vào quy trình phủ sơn liên tục. Ở giai đoạn này, thép được sơn lót (primer) nhằm tạo lớp đệm liên kết giữa bề mặt thép và lớp sơn hoàn thiện, tăng độ bền màu và khả năng chịu thời tiết. Sau khi sơn lót, thép được đưa qua lò sấy ở nhiệt độ từ 150–250°C để lớp sơn lót khô và bám chắc. Sau đó, thép được phủ lớp sơn mặt (top coat), đây là lớp phủ hữu cơ chính, có thể là polyester, silicone-modified polyester (SMP), polyvinylidene fluoride (PVDF), polyurethane (PUR) hoặc plastisol, tùy theo yêu cầu kỹ thuật về độ bền màu, khả năng chống tia UV, kháng hóa chất và điều kiện môi trường sử dụng. Trong một số ứng dụng đặc biệt, có thể phủ thêm lớp sơn bảo vệ mặt sau (back coat) hoặc lớp phim polymer trang trí (ví dụ giả vân gỗ, giả đá). Mỗi lớp sơn sau khi phủ đều được nung trong lò sấy với nhiệt độ và thời gian được kiểm soát nghiêm ngặt nhằm đảm bảo độ dày, độ bám dính và độ bền cơ học tối ưu.

Sau khi hoàn thành quá trình sơn và sấy, thép phủ hữu cơ được làm nguội nhanh, kiểm tra chất lượng nghiêm ngặt thông qua nhiều chỉ tiêu như độ dày lớp phủ, độ bóng, độ bền uốn, độ bền va đập, khả năng kháng ăn mòn muối (salt spray test) và độ bền màu dưới ánh sáng UV. Thành phẩm cuối cùng được cuộn lại (coil) hoặc cắt thành tấm (sheet) theo kích thước yêu cầu của khách hàng. Toàn bộ quy trình này được thực hiện

trên dây chuyền tự động khép kín với tốc độ cao, giúp đảm bảo tính đồng nhất, giảm thiểu lãng phí sơn và hạn chế tác động đến môi trường. Công nghệ phủ hữu cơ hiện đại không chỉ mang lại sản phẩm có chất lượng ổn định, bền màu trong nhiều năm mà còn đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế về an toàn và môi trường, loại bỏ các hóa chất độc hại như crom hóa trị sáu (Cr6+), phù hợp với các quy định RoHS và REACH. Nhờ quy trình sản xuất tiên tiến này, thép phủ hữu cơ trở thành vật liệu lý tưởng cho nhiều lĩnh vực như xây dựng, gia dụng, công nghiệp ô tô, nội thất và thiết bị công nghiệp.

Thị trường thép phủ hữu cơ của EU và xu hướng

Thị trường thép phủ hữu cơ của EU đang trải qua giai đoạn phát triển mạnh mẽ và tái cấu trúc sâu rộng dưới tác động đồng thời của nhu cầu nội địa gia tăng, chính sách thương mại bảo hộ và chiến lược chuyển đổi xanh. Đây là vật liệu chủ chốt trong nhiều ngành, đặc biệt là xây dựng dân dụng và công nghiệp, sản xuất ô tô, thiết bị điện gia dụng, nội thất, năng lượng tái tạo, nhờ đặc tính nhẹ, bền, có khả năng chống ăn mòn cao và đáp ứng tiêu chuẩn thẩm mỹ đa dạng.

Năm 2024, quy mô thị trường thép phủ của châu Âu được ước tính đạt gần 42 tỷ USD và dự báo tăng trưởng đều đặn, có thể đạt 60 tỷ USD vào năm 2030 với tốc độ CAGR khoảng 6,7%, trong đó phân khúc

thép phủ sơn hữu cơ (pre-painted steel) được đánh giá là có tốc độ tăng trưởng nhanh nhất nhờ nhu cầu của các công trình xanh, kiến trúc hiện đại và ngành năng lượng sạch. Đức hiện giữ vị trí dẫn đầu trong tiêu thụ và sản xuất, tiếp theo là Pháp, Ý và Ba Lan – những quốc gia có ngành công nghiệp xây dựng và chế tạo phát triển mạnh. Sự tăng trưởng này được thúc đẩy bởi nhiều yếu tố như xu hướng đô thị hóa, nâng cấp hạ tầng giao thông và năng lượng, nhu cầu thay thế vật liệu truyền thống bằng vật liệu bền vững, cũng như các chính sách khuyến khích sử dụng vật liệu thân thiện với môi trường theo tiêu chuẩn REACH và RoHS. Bên cạnh đó, các nhà sản xuất châu Âu đang đầu tư mạnh vào công nghệ sơn phủ hữu cơ thế hệ mới, như lớp phủ gốc nước, lớp phủ tự phục hồi, kháng khuẩn hoặc có khả năng phản xạ nhiệt để giảm tiêu thụ năng lượng, phù hợp với mục tiêu trung hòa carbon của EU.

Tuy nhiên, thị trường EU cũng đối mặt với áp lực cạnh tranh gay gắt từ nguồn nhập khẩu giá rẻ, đặc biệt là từ Trung Quốc, Ấn Độ, Thổ Nhĩ Kỳ và Đài Loan, khiến Ủy ban châu Âu phải áp dụng thuế chống trợ cấp từ 13,7% đến 44,7% đối với sản phẩm thép phủ hữu cơ của Trung Quốc và liên tục rà soát gia hạn biện pháp này. Thống kê hạn ngạch nhập khẩu từ ngày 1/1 đến 31/3/2025 cho thấy mặt hàng thép phủ hữu cơ là một trong những sản phẩm được sử dụng hạn ngạch

nhiều nhất, khi Ấn Độ đã xuất khẩu tới 77.727 tấn, Thổ Nhĩ Kỳ đạt 15.543 tấn và Đài Loan lấp đầy 99,5% hạn ngạch của mình, phản ánh sự phụ thuộc đáng kể của thị trường EU vào nguồn cung ngoài khối. Đồng thời, biện pháp tự vệ hiện hành dự kiến hết hiệu lực vào năm 2026 đang làm dấy lên nhiều tranh luận, khi Hiệp hội Thép châu Âu (Eurofer) cùng các doanh nghiệp nội địa như Thyssenkrupp kêu gọi mở rộng hoặc áp dụng các biện pháp mới để bảo vệ ngành sản xuất trong nước.

Trong bối cảnh này, các xu hướng lớn đang hình thành bao gồm đẩy mạnh sản xuất thép xanh bằng công nghệ lò điện hồ quang (EAF) sử dụng phế liệu để giảm phát thải CO₂, hợp tác nghiên cứu phát triển các lớp phủ polymer sinh học, mở rộng chuỗi cung ứng nội khối nhằm giảm phụ thuộc nhập khẩu, và áp dụng công nghệ số trong kiểm soát chất lượng, tối ưu quy trình phủ sơn. Dự báo trong những năm tới, nhu cầu thép phủ hữu cơ tại EU vẫn duy trì tốc độ tăng trưởng cao nhờ động lực từ xây dựng xanh, năng lượng tái tạo và thiết bị gia dụng cao cấp, song doanh nghiệp sản xuất trong khu vực buộc phải đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất, giảm chi phí và gắn chặt chiến lược phát triển với mục tiêu trung hòa carbon để duy trì lợi thế cạnh tranh và đáp ứng các tiêu chuẩn môi trường ngày càng khắt khe của khối.

2. Tình hình nhập khẩu mặt hàng thép phủ hữu cơ từ các nguồn trên thế giới vào thị trường EU

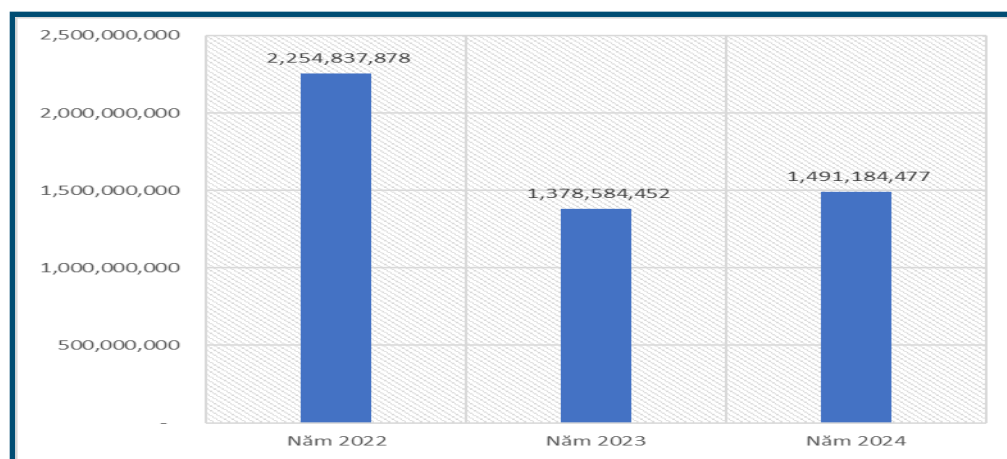
Trong giai đoạn từ năm 2022 đến năm 2024, tình hình nhập khẩu thép phủ hữu cơ vào thị trường EU ghi nhận xu hướng gia tăng rõ rệt, phản ánh nhu cầu tiêu thụ mạnh mẽ trong các lĩnh vực xây dựng, công nghiệp chế tạo và thiết bị gia dụng, đồng thời cho thấy sự phụ thuộc ngày càng lớn của EU vào nguồn cung từ bên ngoài khối.

Năm 2022, tổng giá trị nhập khẩu thép phủ hữu cơ từ tất cả các thị trường trên thế giới vào EU đạt 2,3 tỷ USD. Sau đó, trong năm 2023, trị giá nhập khẩu mặt hàng này giảm 38,9% so với năm 2022 đạt 1,4 tỷ USD. Trong năm 2024, trị giá nhập khẩu vào EU có sự gia tăng trở lại đạt 1,5 tỷ USD.

Nhìn chung, giai đoạn 2022–2024 là thời kỳ mà nhu cầu thép phủ hữu cơ của EU tăng trưởng nhanh chóng nhờ phục hồi kinh tế và các dự án xây dựng, năng lượng tái tạo, song nguồn cung nội khối chưa đủ đáp ứng, dẫn đến việc EU phải nhập khẩu khối lượng lớn từ châu Á, đặc biệt là Ấn Độ, Thổ Nhĩ Kỳ, Việt Nam và Đài Loan (Trung Quốc). Tuy nhiên, áp lực cạnh tranh giá thấp từ ngoài khối đã buộc EU phải áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại như hạn ngạch, thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp để bảo vệ ngành sản xuất nội địa. Dự báo trong những năm tiếp theo, nhập khẩu thép phủ hữu cơ vào EU vẫn duy trì ở mức cao do nhu cầu ổn định, nhưng xu hướng chính sách sẽ theo hướng kiểm soát chặt chẽ hơn, ưu tiên vật liệu xanh và hỗ trợ sản xuất nội địa nhằm giảm phụ thuộc vào nguồn cung bên ngoài.

Tổng giá trị nhập khẩu thép phủ hữu cơ sang thị trường EU từ 2022 đến 2024

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

Năm 2023, Hàn Quốc dẫn đầu danh sách các quốc gia có trị giá xuất khẩu thép phủ hữu cơ lớn nhất sang thị trường EU, trị giá xuất khẩu của Hàn Quốc đạt 367,7 triệu USD, chiếm 26,7% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Ấn Độ đứng thứ hai với kim ngạch xuất khẩu đạt 359,2 triệu USD, chiếm 26,1% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Vương quốc Anh đứng thứ ba với kim ngạch xuất khẩu đạt 316,7 triệu USD, chiếm 23% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Đài Loan (Trung Quốc) và Thổ Nhĩ Kỳ lần lượt xếp vị trí thứ tư và thứ năm trong số các quốc gia có trị giá xuất khẩu thép phủ hữu cơ lớn nhất sang EU với kim ngạch xuất khẩu lần lượt đạt 74,8 triệu USD và 58,7 triệu USD. Việt Nam xếp thứ sáu với kim ngạch xuất khẩu đạt 51,8 triệu USD, chiếm 3,8% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Tổng trị giá xuất khẩu thép phủ hữu cơ của mười nguồn cung ứng chính sang thị trường EU đạt 1,3 tỷ USD, chiếm 95,1% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Tổng trị giá xuất khẩu thép phủ hữu cơ của các nguồn cung ứng khác đạt 67,3 triệu USD, chiếm 4,9% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU.

Trong năm 2024, Ấn Độ là quốc gia có trị giá xuất khẩu thép phủ hữu cơ lớn nhất sang thị trường EU, đạt 426,2 triệu USD, chiếm 28,6% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Hàn Quốc xếp vị trí thứ hai với trị giá xuất khẩu đạt 382,4 triệu USD, chiếm 25,6% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Vương quốc Anh xếp vị trí thứ ba với trị giá xuất khẩu đạt 331,7 triệu USD, chiếm 22,2% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Với kim ngạch xuất khẩu tăng 125,4% so với năm trước đó, Việt Nam đứng vị trí thứ tư các nguồn cung ứng lớn mặt hàng thép phủ hữu cơ, đạt 116,8 triệu USD, chiếm 7,8% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Thổ Nhĩ Kỳ và Đài Loan (Trung Quốc) lần lượt xếp vị trí thứ năm và thứ sáu trong số các quốc gia có trị giá xuất khẩu thép phủ hữu cơ lớn nhất sang EU với kim ngạch xuất khẩu đạt 78,7 triệu USD và 70,8 triệu USD.



Các nguồn cung ứng chính vào thị trường EU năm 2023 và 2024

Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào EU	Trị giá NK năm 2023	Trị giá NK năm 2024	2024 so với 2023	Tỷ trọng năm 2023	Tỷ trọng năm 2024
Ấn Độ	359.234.968	426.167.112	18,6%	26,1%	28,6%
Hàn Quốc	367.651.743	382.382.194	4,0%	26,7%	25,6%
Vương quốc Anh	316.723.302	331.716.564	4,7%	23,0%	22,2%
Việt Nam	51.817.834	116.817.049	125,4%	3,8%	7,8%
Thổ Nhĩ Kỳ	58.743.059	78.748.477	34,1%	4,3%	5,3%
Đài Loan (Trung	74.750.488	70.812.845	-5,3%	5,4%	4,7%
Ma-xê-đô-ni-a	22.904.105	15.741.408	-31,3%	1,7%	1,1%
Trung Quốc	23.022.819	10.006.975	-56,5%	1,7%	0,7%
U-crai-na	8.214.294	9.660.415	17,6%	0,6%	0,6%
Ả-rập Xê-út	21.923.628	3.368.034	-84,6%	1,6%	0,2%

Nguồn: IHS Markit

Trong 4 tháng đầu năm 2025, tổng kim ngạch nhập khẩu thép phủ hữu cơ của EU tăng 36% so với cùng kỳ năm trước đó, đạt 633,2 triệu USD. Ấn Độ là quốc gia có trị giá xuất khẩu thép phủ hữu cơ lớn nhất sang thị trường EU, đạt 165,5 triệu USD. Hàn Quốc xếp thứ hai trong số các nguồn cung ứng lớn thép phủ hữu cơ sang thị trường EU với kim ngạch xuất khẩu đạt 155,9 triệu USD. Vương quốc Anh xếp thứ ba với trị giá xuất khẩu đạt 109,3 triệu USD. Việt Nam xếp thứ tư với kim ngạch xuất khẩu đạt 65,7 triệu USD, tăng 216,2%

so với cùng kỳ năm trước đó. Thổ Nhĩ Kỳ và Đài Loan (Trung Quốc) lần lượt đứng vị trí thứ năm và thứ sáu các nguồn cung ứng lớn với kim ngạch xuất khẩu đạt 51,9 triệu USD và 47,8 triệu USD.

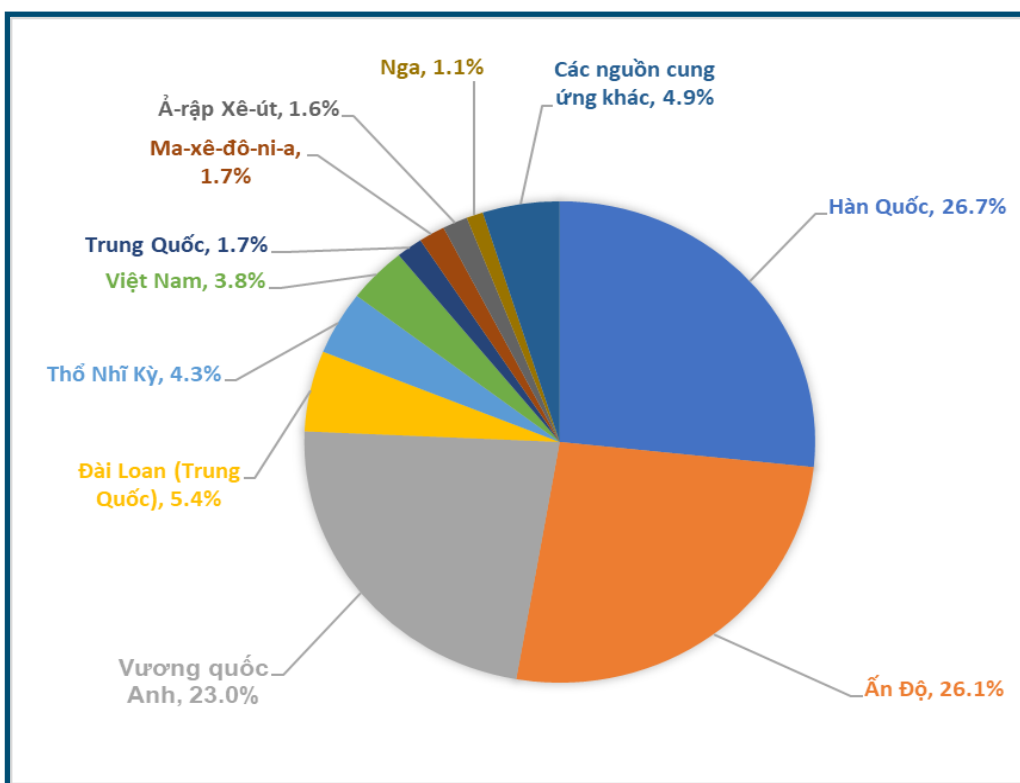
Các nguồn cung ứng chính vào thị trường EU 4T/2024 và 4T/2025

Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào EU	Trị giá NK 4T/2024	Trị giá NK 4T/2025	4T/2025 so với 4T/2024
Ấn Độ	163.705.784	165.483.519	1,1%
Hàn Quốc	106.263.241	155.899.142	46,7%
Vương quốc Anh	105.036.567	109.257.439	4,0%
Việt Nam	20.767.511	65.673.523	216,2%
Thổ Nhĩ Kỳ	31.218.987	51.857.320	66,1%
Đài Loan (Trung Quốc)	11.808.353	47.793.077	304,7%
Trung Quốc	4.275.130	5.322.748	24,5%
Ả-rập Xê-út	927.799	4.620.666	398,0%
Thái Lan	29.340	3.922.531	13269,3%
Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất	961.562	3.905.416	306,2%

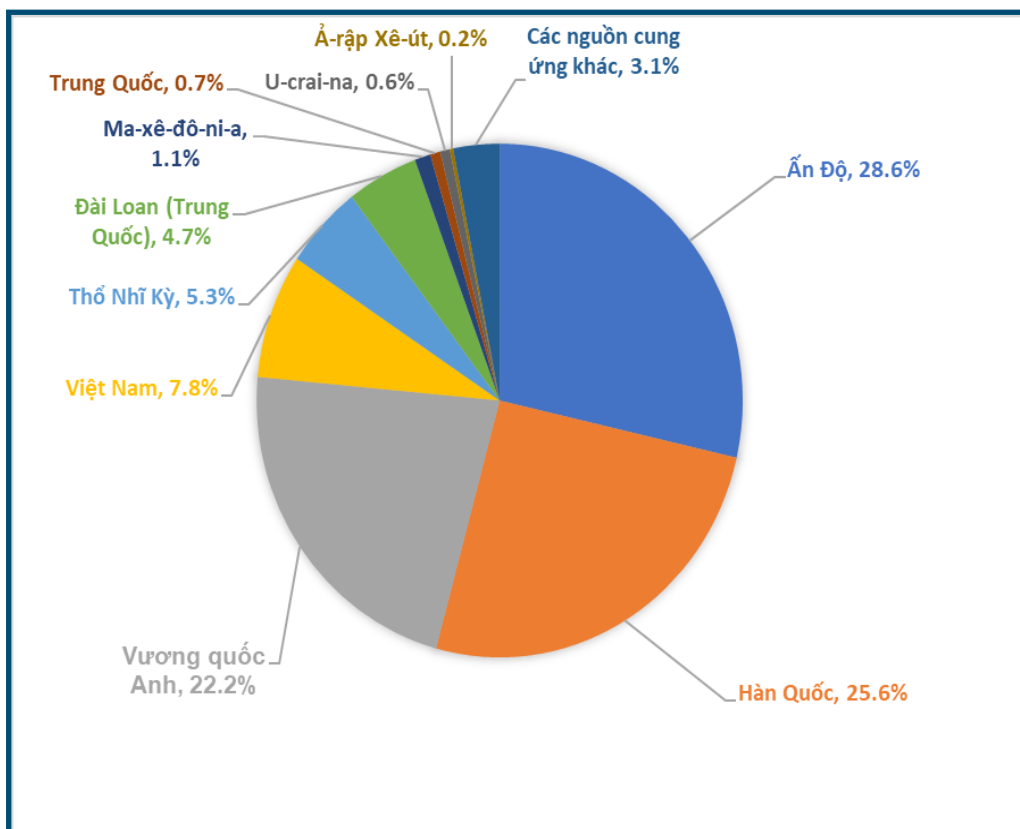
Nguồn: IHS Markit

Tỷ trọng các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào EU năm 2023



Nguồn: IHS Markit

Tỷ trọng các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào EU năm 2024



Nguồn: IHS Markit

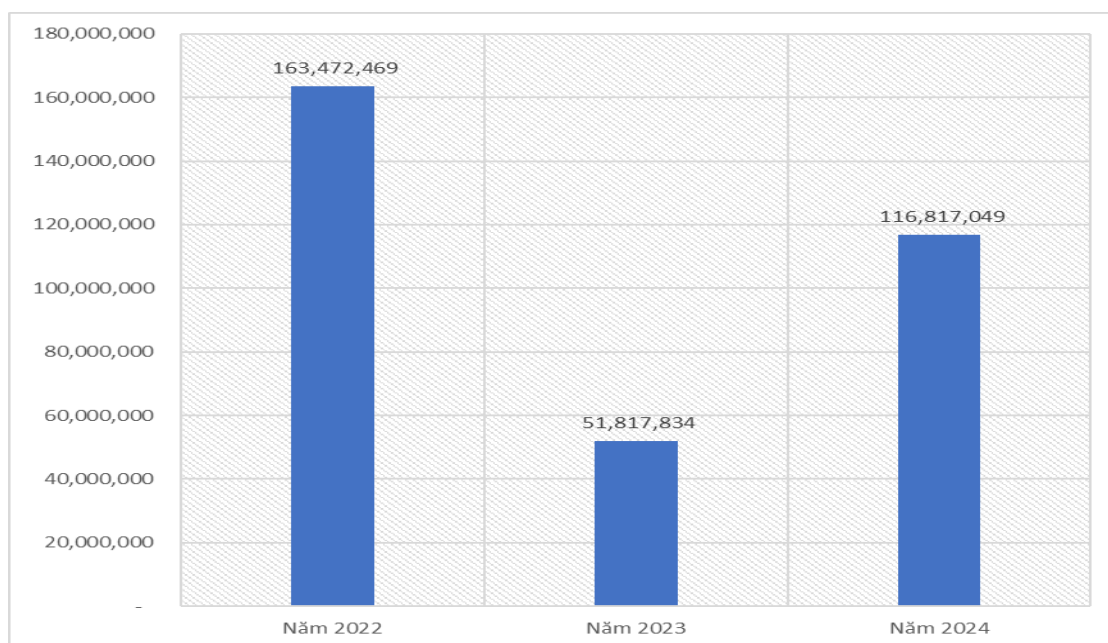
2. Tình hình nhập khẩu thép phủ hữu cơ vào EU từ Việt Nam

Trong giai đoạn 2022–2024, tình hình xuất khẩu thép phủ hữu cơ của Việt Nam vào thị trường EU ghi nhận sự tăng trưởng mạnh mẽ nhưng cũng đối mặt với nhiều rào cản mới. Năm 2022, trị giá xuất khẩu mặt hàng thép phủ hữu cơ của Việt Nam sang thị trường EU đạt 163,5 triệu USD, chiếm 7,2% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Năm 2023, trị giá xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam có sự sụt giảm so với năm trước đó đạt 51,8 triệu USD, chiếm 3,8% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Sang năm 2024, tổng kim ngạch xuất khẩu mặt hàng thép phủ hữu cơ của Việt Nam gia tăng trở lại đạt 116,8 triệu USD, chiếm 7,8% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng cùng loại của EU.

Nhìn chung, giai đoạn 2022–2024 vừa mở ra cơ hội mở rộng thị phần lớn cho ngành thép phủ hữu cơ Việt Nam tại EU nhờ ưu đãi EVFTA và nhu cầu cao, nhưng đồng thời đặt ra nhiều thách thức buộc doanh nghiệp phải đầu tư chiều sâu vào công nghệ thân thiện môi trường, minh bạch hóa dữ liệu phát thải, tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về xuất xứ, và xây dựng chiến lược xuất khẩu bền vững để tránh rủi ro bị áp thuế phòng vệ hay mất lợi thế cạnh tranh khi EU ngày càng siết chặt các tiêu chuẩn thương mại xanh.

Tổng trị giá xuất khẩu thép phủ hữu cơ của Việt Nam vào EU từ năm 2022 đến 2024

Đơn vị: USD

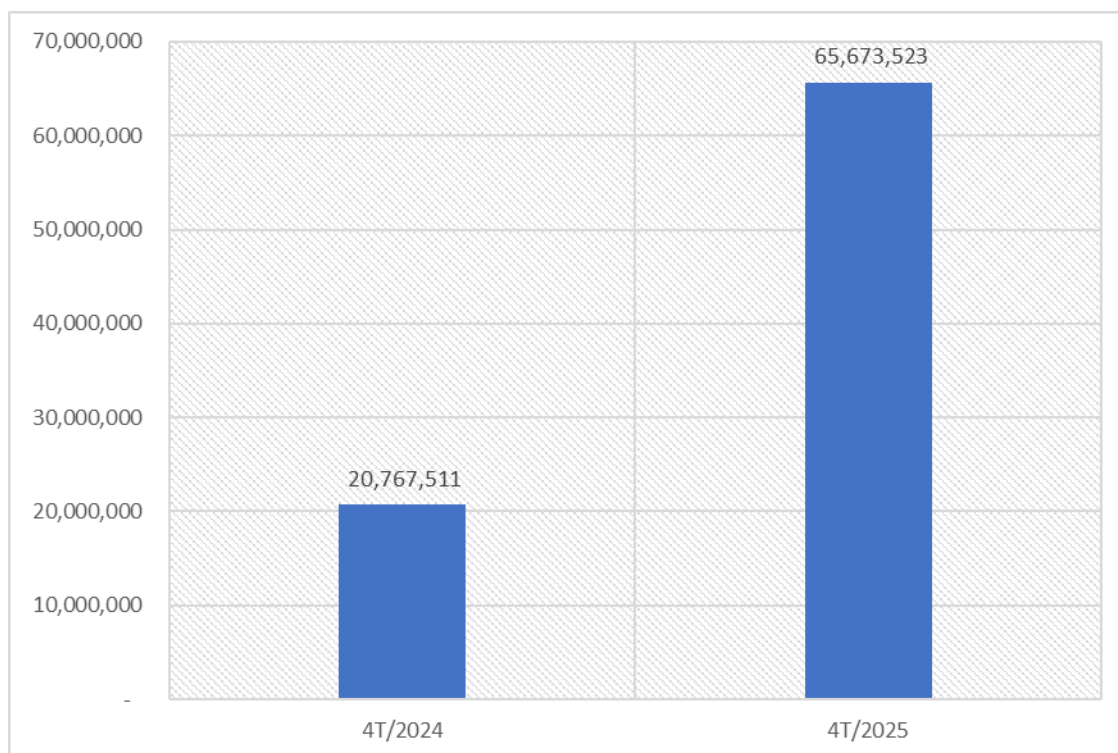


Nguồn: IHS Markit

Trong bốn tháng đầu năm 2025, trị giá xuất khẩu thép phủ hữu cơ của Việt Nam tăng 216,2% so với cùng kỳ năm 2024, đạt 65,7 triệu USD.

Trị giá xuất khẩu thép phủ hữu cơ của Việt Nam sang EU trong 4T/2024 và 4T/2025

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

3. Cảnh báo và khuyến nghị

EU đã áp dụng thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với thép phủ hữu cơ nhập khẩu từ Trung Quốc.

Trong bối cảnh thị trường EU ngày càng siết chặt các biện pháp bảo hộ và tiêu chuẩn môi trường, các doanh nghiệp xuất khẩu thép phủ hữu cơ cần đặc biệt lưu ý các rủi ro bị điều tra phòng vệ thương mại và có chiến lược ứng phó phù hợp. Kim ngạch xuất khẩu thép phủ hữu cơ từ Việt Nam sang EU đã tăng trưởng nhanh trong giai đoạn 2022–2024, gây áp lực lên ngành sản xuất nội địa châu Âu và có nguy cơ cao dẫn đến việc Ủy ban châu Âu khởi xướng các cuộc điều tra chống bán phá giá hoặc chống trợ cấp. Nhằm bảo vệ ngành thép của EU khỏi những thiệt hại nghiêm trọng do nhập khẩu thép tăng cao, ngày 25 tháng 6 năm 2024, EU đã gia hạn biện pháp tự vệ đối với thép nhập khẩu, bao gồm cả hình thức hạn ngạch thuế quan (TRQ) thêm hai năm nữa, đến tháng 6 năm 2026. Ngoài ra, từ giữa

năm 2023, Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon (CBAM) đã được triển khai giai đoạn chuyển tiếp, yêu cầu khai báo chi tiết lượng phát thải CO₂ gắn với sản phẩm thép và sẽ chính thức thu phí carbon từ năm 2026, làm tăng đáng kể chi phí tuân thủ và rủi ro mất lợi thế cạnh tranh nếu doanh nghiệp không đáp ứng được yêu cầu “thép xanh”.

Vì vậy, để giảm thiểu rủi ro bị điều tra và áp thuế phòng vệ thương mại, các doanh nghiệp xuất khẩu cần chủ động theo dõi sát diễn biến chính sách thương mại của EU. Đồng thời, doanh nghiệp phải xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc, minh bạch hóa giá thành sản xuất, tránh tình trạng bị cáo buộc bán phá giá hoặc gian lận xuất xứ. Thêm vào đó, đầu tư đổi mới công nghệ, áp dụng các quy trình sản xuất thân thiện môi trường nhằm giảm phát thải CO₂, từ đó đáp ứng các yêu cầu khắt khe của CBAM và tiêu chuẩn “clean steel” mà EU đang thúc đẩy. Ngoài ra, cần đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, không phụ thuộc quá mức vào EU để tránh rủi ro tập trung. Theo dõi chặt chẽ các diễn biến thương mại và khuyến nghị từ cơ quan chức năng (Cục Phòng vệ thương mại), phối hợp với hiệp hội ngành hàng và cơ quan nhà nước để sẵn sàng ứng phó trong trường hợp bị điều tra là yếu tố then chốt để duy trì ổn định hoạt động xuất khẩu sang thị trường EU trong bối cảnh môi trường thương mại quốc tế ngày càng biến động và nhạy cảm.

Chỉ khi chủ động thích ứng về công nghệ, pháp lý và chiến lược thị trường, doanh nghiệp thép phủ hữu cơ Việt Nam mới có thể duy trì ổn định thị phần tại EU trong bối cảnh các biện pháp phòng vệ thương mại và rào cản kỹ thuật ngày càng gia tăng.



BỘ CÔNG THƯƠNG CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Thực hiện bởi

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ CẢNH BÁO

Địa chỉ: Số 23 Ngô Quyền,

Hoàn Kiếm, Hà Nội

E-mail: ciew@moit.gov.vn

Website: www.trav.gov.vn

Chịu trách nhiệm nội dung

Đỗ Thị Sa

Phó Giám đốc Trung tâm

Nhóm Thực hiện: CIEW

Thiết kế: Nguyễn Mạnh Hùng

Bản quyền của TRAV

